TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 127/2024/HC-ST
Ngày: 09-8-2024
V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Lộc

2. Ông Hoàng Tương

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Cao Minh Trí - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 126/2024/TLST-HC ngày 24 tháng 5 năm 2024 về việc *"Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2024/QĐXXST-HC ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Ông Nguyễn Thái H, sinh năm 1997

Địa chỉ: Tổ A, khu phố C, phường L, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Bà Phạm Thị Minh H1, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số F N, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Có mặt)

- Người bị kiện: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B

Địa chỉ: KDC B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Trần Anh T – Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đ1. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chi nhánh Văn phòng Đ1

Địa chỉ: C T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt)

2. Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh Bình Thuận

Địa chỉ: D T, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt)

3. Bà Thái Đức Liên C, sinh năm 1963;

4. Ông Lê Lương S, sinh năm 1958;

Cùng địa chỉ: Khu phố E, phường Đ, thành phố P, tỉnh Bình Thuận. (Vắng mặt do có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện bà Phạm Thị Minh H1 trình bày:***

Ngày 11/3/2024, bà Thái Đức Liên C và ông Lê Lương S ký chuyển nhượng quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN222763, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CS06273 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/7/2018, cập nhật biến động ngày 27/6/2019 cho ông Nguyễn Thái H thông qua hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C1; Địa chỉ: Số G T, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận công chứng vào ngày 11/3/2024, số Công chứng 01774, quyển số 02/2024/TP/CC-SCC/HĐGD.

Ngày 11/3/2024, ông Nguyễn Thái H có nộp hồ sơ tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, Chi nhánh Văn phòng Đ1 đăng ký nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo biên nhận số 2024-3969/TNHS.

Tuy nhiên, ngày 21/3/2024 ông Nguyễn Thái H nhận được Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H của Chi nhánh Văn phòng Đ1. Theo đó, Chi nhánh Văn phòng Đ1 cho rằng: "Qua kiểm tra, phần diện tích đất ở tại nông thôn của ông có nguồn gốc chuyển mục đích sử dụng đất (tại Quyết định số 291/QĐ - UBND ngày 14/04/2014 cho bàNguyễn Thị Mỹ Phượng; Quyết định số 292/ĐĐ - UBND ngày 14/04/2014 cho bà Nguyễn Thị Mỹ T1; Quyết định số 293/QĐ - UBND ngày 14/04/2014 cho ông Nguyễn Châu Hoàng T2) nhưng không phù hợp quy hoạch (Đất trồng cây lâu năm) theo bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại quyết định 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt".

Trường hợp chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H đã đủ điều kiện nhận chuyển nhượng do quyền sử dụng đất của bà Thái Đức Liên C và Lê Lương S chưa có quyết định thông báo thu hồi đất, đất không bị tranh chấp, đất có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nay Chi nhánh Văn phòng Đ1 không thực hiện nhiệm vụ công vụ của mình trong việc đăng ký chuyển nhượng quyền sử dụng đất sang tên cho ông Nguyễn Thái H đã làm hạn chế quyền của người sử dụng đất đã được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Thái H.

Nay người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Thái H yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Hủy Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 21/3/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ1 về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H;

- Buộc Chi nhánh Văn phòng Đ1 và Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao trong trường hợp đăng ký chuyển quyền quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Thái H.

**** Tại Công văn số 6105/CNVPĐKĐĐPT-TTLT ngày 05/7/2024, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, Chi nhánh Văn phòng Đ1 trình bày:***

Ngày 11/3/2024, Chi nhánh Văn phòng Đ1 có tiếp nhận hồ sơ nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H tại biên nhận số 2024-3969/TNHS.

Ông Nguyễn Thái H nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ ông Lê Lương S và bà Thái Đ Liên Chi đối với thửa đất số 335, tờ bản đồ số 12, diện tích 79,4 m^2 đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 222763 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/7/2018 cho bà Lê Thị Bích P, cập nhật biến động chuyển nhượng cho bà Thái Đ Liên Chi ngày 27/6/2019. Thửa đất số 335, tờ bản đồ số 12 có nguồn gốc do ông Nguyễn Công K thực hiện tách thửa từ thửa đất số 226, tờ bản đồ số 12, diện tích 609,2 m^2. Đất ở tại nông thôn theo Giấy chứng nhận số CE 267505 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 24/01/2017.

Thửa đất số 226, tờ bản đồ số 12 có nguồn gốc do ông Nguyễn Công K thực hiện hợp thửa đồng thời với tách thửa đối với các thửa đất số 208, tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận số CC 797613 cấp ngày 17/3/2016; thửa đất số 209, tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận số CC 797611 cấp ngày 17/3/2016, thửa đất số 210, tờ bản đồ số 12 theo Giấy chứng nhận số CC 797612 cấp ngày 17/3/2016 và thửa đất số 567, tờ bản đồ số 03 theo Giấy chứng nhận số AĐ 761296 cấp ngày 20/6/2006.

Qua rà soát hồ sơ thì thửa đất số 210, tờ bản đồ số 12 được chuyển mục đích sử dụng đất theo Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của UBND thành phố P về việc cho phép bà Nguyễn Thị Mỹ P1 được chuyển mục đích sử dụng đất; thửa đất số 209, tờ bản đồ số 12 được chuyển mục đích sử dụng đất theo Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của UBND thành phố P về việc cho phép bà Nguyễn Thị Mỹ T1 được chuyển mục đích sử dụng đất và thửa đất số 208, tờ bản đồ số 12 được chuyển mục đích sử dụng đất theo Quyết định số 293/QĐ-UBND ngày 14/4/2016 của UBND thành phố P về việc cho phép ông Nguyễn

Châu Hoàng T2 được chuyển mục đích sử dụng đất nhưng đều không phù hợp quy hoạch sử dụng đất theo Bản đồ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 tại Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh B.

Ngày 30/11/2023, UBND tỉnh B có Công văn số 4721/UBND-KT về việc ý kiến về nội dung báo cáo và đề nghị của Sở T tại Công văn Số 5523/STNMT-CCQLĐĐ ngày 20/11/2023, có nêu: " ...2. Giao trách nhiệm cho UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục tự rà soát và tự chịu trách nhiệm đối với các trường hợp đã cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân tham mưu, giải quyết trước đây. Trên cơ sở kết quả rà soát, có báo cáo và kiến nghị đề xuất gửi Sở T."

Căn cứ công văn nêu trên của UBND tỉnh B, hiện nay UBND thành phố P đang rà soát và kiến nghị đề xuất giải quyết đối với các trường hợp đã cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trước đây mà không đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất để làm rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân tham mưu, giải quyết trước đây.

Chi nhánh Văn phòng hiện vẫn chưa nhận được ý kiến chỉ đạo giải quyết hồ sơ của cấp có thẩm quyền liên quan đến vướng mắc các trường hợp hồ sơ đã chuyển mục đích chưa đảm bảo theo quy định. Do đó, ngày 21/3/2024, Chi nhánh Văn phòng ban hành Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H. Sau khi các cấp có thẩm quyền có ý kiến chỉ đạo liên quan đến các nội dung vướng mắc của Chi nhánh V thì Chi nhánh Văn phòng sẽ thông báo lại cho ông Nguyễn Thái H được biết và phối hợp thực hiện giải quyết hồ sơ theo quy định.

**** Người bị kiện Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B:*** Thống nhất ý kiến tại Công văn số 1605/CNVPĐKĐĐPT-TLTT ngày 05/7/2024 và không có hồ sơ, tài liệu nào khác để cung cấp. Yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt và cử người người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân thành phố P:*** Không có văn bản trình bày ý kiến và xin xét xử vắng mặt

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Thái Đức Liên C và ông Lê Lương S trình bày:***

Thống nhất theo lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện là bà Phạm Thị Minh H1 và yêu cầu Tòa án xin được vắng mặt tất cả các buổi làm việc, công khai chứng cứ, đối thoại và xét xử.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận:

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố

tụng của Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân và Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính; Người tham gia tố tụng chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Khoản 1, điểm a khoản 4 Điều 95, khoản 1 Điều 168, Điều 169, 188 Luật Đất đai. Chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện: Hủy Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 21/3/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ1 về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H; Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả việc tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về đối tượng khởi kiện và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Người khởi kiện ông Nguyễn Thái H khởi kiện yêu cầu hủy Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 21/3/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ1 về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H có nội dung điều chỉnh các hoạt động trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai, là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Căn cứ Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật Tố tụng hành chính, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai" và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

[2] Về việc xét xử vắng mặt: Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B, Ủy ban nhân dân thành phố P, Chi nhánh Văn phòng Đ1, bà Thái Đức Liên C, ông Lê Lương S vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 168 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính: Ngày 21/3/2024, Chi nhánh Văn phòng Đ1 ban hành thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H. Ngày 12/4/2024, ông Nguyễn Thái H có đơn khởi kiện nộp tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận, do đó việc khởi kiện quyết định hành chính đảm bảo thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính.

[4] Xét yêu cầu của người khởi kiện, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Ông Nguyễn Thái H nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất từ bà Thái Đức Liên C và ông Lê Lương S chuyển nhượng quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CN222763, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận CS06273 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/7/2018, cập nhật biến động ngày 27/6/2019 cho ông Nguyễn Thái H thông qua hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất được Văn phòng C1; Địa chỉ: Số G T, phường P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận công chứng vào ngày 11/3/2024, số Công chứng 01774, quyển số 02/2024/TP/CC-SCC/HĐGD.

Ngày 11/3/2024 ông Nguyễn Thái H có nộp hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H tại Chi nhánh Văn phòng Đ1. Ngày 21/3/2024 Chi nhánh Văn phòng Đ1 ban hành thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT về việc hoàn trả hồ sơ chuyển nhượng quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H với lý do thửa đất số 335, tờ bản đồ số 12, diện tích 79.4m^2 đất ở tại nông thôn, địa chỉ thửa đất tại thôn X, xã P, thành phố P, tỉnh Bình Thuận theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CN 222763 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh B cấp ngày 02/7/2018 có nguồn gốc được chuyển mục đích đất nhưng không phù hợp với quy hoạch theo Quyết định số 3200/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh B không phải do lỗi của người sử dụng đất. Đồng thời, việc đăng ký cập nhật biến động chủ sử dụng đất từ bà Thái Đức Liên C và ông Lê Lương S sang ông Nguyễn Thái H không làm thay đổi về đặc điểm, diện tích của thửa đất số 335, tờ bản đồ số 12, diện tích 79.4m^2. Cho đến thời điểm xét xử, Hội đồng xét xử không nhận được bất cứ văn bản nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thay đổi, thu hồi hay hủy bỏ việc cho chuyển mục đích sử dụng đất.

[5] Theo quy định tại khoản 1 Điều 188 Luật đất đai năm 2013 quy định người sử dụng đất được thực hiện quyền chuyển nhượng khi có các điều kiện sau đây: a) Có Giấy chứng nhận, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 186 và trường hợp nhận thừa kế quy định tại khoản 1 Điều 168 của Luật này; b) Đất không có tranh chấp; c) Quyền sử dụng đất không bị kê biên để bảo đảm thi hành án; d) Trong thời hạn sử dụng đất.

[6] Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, việc Chi nhánh Văn phòng Đ1 ban hành Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 21/3/2024 về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H với lý do diện tích đất ông H nhận chuyển nhượng có nguồn gốc chuyển mục đích sử dụng đất không phù hợp với quy hoạch để không thực hiện giải quyết hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông H và yêu cầu ông nhận lại hồ sơ và đợi đến khi nào có hướng dẫn của UBND tỉnh B sẽ giải quyết mà không đưa ra được căn cứ

pháp lý nào là không đúng quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông Nguyễn Thái H. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện, hủy Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 21/3/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ1 về việc hoàn trả hồ sơ chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H; Buộc Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng Đ1 thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật như ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[7] Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thái H được chấp nhận nên ông H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Người bị kiện phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm b khoản 2 Điều 193 Luật Tốtụng hành chính; Khoản 1, điểm a khoản 4 Điều 95, khoản 1 Điều 168, Điều169, 188 Luật Đất đai;

- Khoản 2 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Thái H.

- Hủy Thông báo số 407/TB-CNVPĐKĐĐPT ngày 21/3/2024 của Chi nhánh Văn phòng Đ1 về việc hoàn trả hồ sơ đăng ký chuyển quyền sử dụng đất của ông Nguyễn Thái H;

- Buộc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B và Chi nhánh Văn phòng Đ1 thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

2. Về án phí: Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh B phải nộp 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* án phí hành chính sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Thái H số tiền 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000279 ngày 20/5/2024 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với các đương sự

vắng mặt kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tổ HCTP, Tòa HC.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Thành